

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 11-01-2024
V/v “*Tranh chấp về ly hôn,
giữa bà Huyền và ông Quế*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2- Bà La Thị Thu Nga

- Thư ký Tòa án: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ T- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 299/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 120/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị Thúy H, sinh năm 1978, có mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Đào Văn Q, sinh năm 1973, có mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26-9-2023, bản khai ngày 25-10-2023, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 25-10-2023, ngày 30-11-2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Đặng Thị Thúy H trình bày: Bà và ông Đào Văn Q1 sống với nhau từ năm 1995 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 12/7/2006. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân là do ông Q2 tính bạo lực trong quan hệ tình dục, thường xuyên ghen tuông, gia trưởng, kiểm chuyện cãi vã với bà. Vợ chồng đã tự hòa giải, bà khuyên ngăn nhiều lần nhưng ông Q3 thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, hiện nay vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng mạnh ai nấy sống không còn quan tâm lẫn nhau. Nay bà xin ly hôn ông Q

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung Đào Quốc K ngày 30/7/1996; Đào Quốc H1 sinh ngày 09/9/1999 và Đào Thị Á T1 sinh ngày 06/6/2006. K và H1 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết, nếu ly hôn bà yêu cầu được nuôi cháu T, không yêu cầu ông Q cấp D nuôi con.

Về chia tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Đào Văn Q4 bày:

- Về hôn nhân: Ông thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như bà H1 bày. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như bà H1 bày là không đúng, ông không gia trưởng như bà H1 bày; do lớn tuổi tâm sinh lý thay đổi, thỉnh thoảng ông có thái độ không đúng khi quan hệ tình dục với vợ, ông xin cho thời gian để khắc phục nên ông không đồng ý ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung như bà H1 bày là đúng, nếu ly hôn ông xin nuôi cháu T1 không yêu cầu bà H2 dưỡng.

- Về chia tài sản chung: Ông không yêu cầu giải quyết.

Kết quả xác minh ngày 24-11-2023 tại xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác định ông bà có cư trú tại địa phương nhưng không biết mâu thuẫn của ông bà; ông bà có 03 con chung đang sống cùng ông bà, có 02 cháu trưởng thành, còn 01 cháu dưới 18 tuổi; không rõ thu nhập của ông bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; về nuôi con chung, chấp nhận yêu cầu nuôi con của nguyên đơn; về chia tài sản chung, các đương sự không yêu cầu nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Bà Đặng Thị Thúy H là nguyên đơn tranh chấp với ông Đào Văn Q là bị đơn về ly hôn, nuôi con khi ly hôn; ông Q có nơi cư trú tại huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đặng Thị Thúy H và ông Đào Văn Q chung sống như vợ chồng từ năm 1995 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 12/7/2006, (Giấy đăng ký số 73) nên hôn nhân này là hợp pháp.

[3.2] *Về mâu thuẫn vợ chồng*: Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng nhau về quan hệ tình dục vợ chồng, ông Q5 xuyên ghen tuông, kiếm chuyện cãi vã với bà H3 Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng ông Q3 thay đổi, đến tháng 9/2023, bà H4 nhà ra ở riêng. Cho thấy, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà H ly hôn ông Q theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] *Về nuôi con chung*: Vợ chồng có 03 con chung Đào Quốc K1 ngày 30/7/1996; Đào Quốc H1 sinh ngày 09/9/1999 và Đào Thị Á T1 sinh ngày 06/6/2006. Cháu K2 H1 đã thành niên nên ông bà không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; nếu ly hôn ông bà yêu cầu được nuôi cháu T1 là người chưa thành niên. Xét thấy, nguyện vọng cháu T1 muốn ở cùng mẹ nên để bà H5 dưỡng là phù hợp; bà H6 yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; ông Q có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[3.4] *Về chia tài sản chung*: Ông bà không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, nuôi con của nguyên đơn; về chia tài sản chung, nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên không xem xét là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Bà H phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. *Về hôn nhân*: Cho bà Đặng Thị Thúy H ly hôn ông Đào Văn Q6
2. *Về nuôi con chung*: Bà H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Thị Á T1 sinh ngày 06/6/2006; bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Ông Q có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.
3. *Về chia tài sản chung*: Ông bà không yêu cầu nên không xem xét.
4. *Về án phí*: Bà Đặng Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng số 0005381 ngày 27/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; bà H đã nộp đủ; ông Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Tân, H. Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiền